

Bản án số: 22/2024/HSST
Ngày 29 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Khuyên; bà Phạm Thị Thủy

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:**
Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2024/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tòng Văn Ph, sinh năm 1993, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Ban L, xã Chiềng Ph, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Tòng Văn C và bà Lò Thị Th; bị cáo có vợ là Lò Thị D và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2024 cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Tòng Văn Ch, sinh năm 1985, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Ban L, xã Chiềng Ph, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; chức vụ, đảng phái, đoàn thể: Là Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam. Hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 173-QĐ/UBKTHU ngày 12/9/2024 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Sông Mã; con ông Tòng Văn K và bà Tòng Thị X; bị cáo có vợ là Quàng Thị N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2024 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Tòng Văn S, sinh năm 1997; nơi cư trú: Bản Ban L, xã Chiềng Ph, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 05/9/2024 tổ công tác Công an xã Chiềng Ph, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát phòng chống ma túy tại bản Ban L, xã Chiềng Ph, huyện Sông Mã phát hiện 02 người đàn ông đang điều khiển trên một xe mô tô đi theo hướng từ bản Nong Xô đến bản Ban L, cùng xã Chiềng Ph có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy, tổ công tác đã ra tín hiệu yêu cầu dừng xe kiểm tra. Người đàn ông điều khiển xe khai nhận là Tòng Văn Ph, sinh năm 1993, người ngồi sau xe là Tòng Văn Ch, sinh năm 1985 cùng cư trú tại bản Ban L, xã Chiềng Ph, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Qua kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay phải của Ch đang cầm hai gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa 01 viên nén màu hồng (*Ch và Ph khai nhận là Hồng phiến*) mục đích mua về sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng. Tạm giữ của Ph 01 xe mô tô nhãn hiệu Win Espero Detech biển kiểm soát 26C1-272.74; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1606 điện thoại đã qua sử dụng.

Ngày 06/9/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả:

01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu trắng thứ nhất có khối lượng 0,095 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu C.

01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu trắng thứ hai có khối lượng 0,094 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu C1.

Kết luận số 1814/KL-KTHS ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu ký hiệu C và C1 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của các mẫu gửi giám định là C=0,095 gam, C1=0,094 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,189 gam, loại Methamphetamine*”.

Quá trình điều tra các bị cáo Tòng Văn Ph, Tòng Văn Ch khai nhận hành vi phạm tội như sau: Tòng Văn Ph và Tòng Văn Ch là anh em họ ở cùng bản. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/9/2024, Ph một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26C1-272.74 của gia đình từ nhà đến nhà em trai họ là Tòng Văn Ch ở cùng bản Ban L, xã Chiềng Ph, huyện Sông Mã để chơi. Gặp Ch, Ph rủ Ch đi tìm mua ma túy về sử dụng thì Ch đồng ý, sau đó Ph điều khiển xe mô tô chở Ch đến bản Hua Cắt, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy, khi đi Ch mang theo 100.000 đồng (tiền do lao động tiết kiệm mà có). Đến đầu bản Hua Cắt, Ch xuống xe đưa cho Ph 100.000 đồng, Ph nhận tiền rồi một mình điều khiển xe vào trong bản Hua Cắt để tìm mua ma túy, còn Ch ngồi một mình ở ven đường đợi. Dọc đường đi vào bản, Ph gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trò chuyện Ph hỏi mua của người đàn ông này 100.000 đồng Hồng phiến thì được người đàn ông đồng ý nhận tiền, rồi lấy ra từ trong người đưa cho Ph 02 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa 01 viên Hồng phiến. Ph nhận lấy ma túy cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe quay

lại chỗ Ch đang đứng đợi. Gặp Ch, Ph đưa cho Ch 02 gói Hồng phiến, Ch nhận lấy rồi cầm 02 gói ma túy ở lòng bàn tay phải ngồi sau xe Ph chở ra về. Đến 14 giờ cùng ngày, khi Ph chở Ch về đến khu vực bản Ban L, xã Chiềng Ph, huyện Sông Mã thì gặp tổ công tác Công an xã Chiềng Ph làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ, niêm phong vật chứng, tạm giữ đồ vật và phương tiện liên quan.

Cáo trạng số 262/CT-VKSSM ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử các bị cáo Tòng Văn Ph, Tòng Văn Ch về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Tòng Văn Ph, Tòng Văn Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Ph, Tòng Văn Ch phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn Ph từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù;

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn Ch từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX:

Tịch thu để tiêu hủy 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Trả lại cho bị cáo Tòng Văn Ph 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu hồng.

Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc, sống ở bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định.

Các bị cáo Tòng Văn Ph, Tòng Văn Ch không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Tòng Văn S đã được trả lại chiếc xe mô tô, nên không có yêu cầu gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, ý kiến của người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 05/9/2024 các bị cáo Tòng Văn Ph, Tòng Văn Ch đã có hành vi tàng trữ 0,189 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố các bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với các bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà các bị cáo Tòng Văn Ph, Tòng Văn Ch thực hiện đã phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi *Tàng trữ trái phép chất ma túy* của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Tòng Văn Ph là người trực tiếp rủ rê, khởi xướng và cung cấp phương tiện để mua ma túy; bị cáo Tòng Văn Ch tham gia vai trò đồng phạm bỏ tiền để mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. Do đó bị cáo Ph phải chịu mức án nghiêm khắc hơn bị cáo Ch.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của các bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên tuổi và địa chỉ là người đã bán ma túy cho bị cáo Ph tại bản Hua Cắt, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã vào ngày 05/9/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26C1-272.74 qua tra cứu xe đăng ký mang tên Tòng Văn S, địa chỉ bản Nà Ban (nay là bản Ban L), xã Chiềng Ph, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (em trai ruột của Tòng Văn Ph). Xe là tài sản của Tòng Văn S mua từ năm 2022. Ngày 05/9/2024 bị cáo Tòng Văn Ph điều khiển xe mô tô đi mua ma túy anh S không biết nên không đồng phạm trong vụ án. Qua tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng của vụ án khác. Ngày 08/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trao trả lại chiếc xe mô tô cho anh Tòng Văn S là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu hồng, được xác định là tài sản của bị cáo Tòng Văn Ph, nhưng bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Tòng Văn Ph, Tòng Văn Ch phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/9/2024.

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn Ch 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/9/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trả lại chiếc xe mô tô cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Tòng Văn S.

- Tịch thu để tiêu hủy 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở;

(các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0004966).

- Trả lại cho bị cáo Tòng Văn Ph 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu hồng, số IMEI1: 865917038018411, số IMEI2: 865917038018403.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 246/QĐ-VKS ngày 15/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 19 tháng 11 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Các bị cáo Tòng Văn Ph, Tòng Văn Ch được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2024).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS; Trại giam;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long

